

Số: 215/KH-THAL

An Linh, ngày 30 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 648/GD&ĐT-TH ngày 13/9/2024 của Phòng GD&ĐT Phú Giáo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Công văn số 727/PGD&ĐT-GDTH ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục cấp Tiểu học năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học An Linh xây Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương

Xã An Linh là một trong những đơn vị đóng trên địa bàn huyện Phú Giáo, là xã xa trung tâm hành chính huyện. Thời gian vừa qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, UBND xã, sự giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân xã An Linh, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã An Linh trong thời gian vừa qua đạt được nhiều kết quả đáng kể.

Xã An Linh đã đạt chuẩn Nông thôn mới. Địa phương đang tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, tiến tới giữ vững mục tiêu "Xã nông thôn mới nâng cao". Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo công tác giáo dục; Các tổ chức, đoàn thể, các nhà hảo tâm cùng chung tay, góp sức, huy động các nguồn lực để hỗ trợ, giúp đỡ nhà trường thực hiện công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của UBND huyện Phú Giáo, lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo Phú Giáo; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã An Linh; sự phối hợp của Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Trường Tiểu học

An Linh đã được đoàn đánh giá ngoài kiểm tra Chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 vào tháng 7/2024.

Nhà trường tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; tạo được chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1,2,3,4,5. Thực hiện QĐ số 1469/QĐ-HĐND tỉnh Bình Dương ngày 16/5/2024 v/v phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, do cơ sở giáo dục lựa chọn sử dụng từ năm 2024 -2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Thực hiện Nghị Quyết số 01/2023/ NQ-HĐND tỉnh Bình Dương ngày 19 tháng 05 năm 2023 của nghị quyết Quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025.

2.1 Thuận lợi

Nhà trường luôn được sự quan tâm của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể của xã An Linh. Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát về chuyên môn của lãnh đạo Phòng GDĐT Phú Giáo; được sự ủng hộ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Đội ngũ giáo viên, nhiệt tình, có trách nhiệm, đoàn kết và có năng lực chuyên môn. Cơ sở vật chất khá đầy đủ. Nề nếp kỷ cương và chất lượng giáo dục trong những năm qua đã có những chuyển biến tốt.

2.2 Khó khăn

Các hệ thống máy chiếu, máy vi tính, loa trang bị các phòng học được trang bị đầy đủ, nhưng hiện nay máy bị hỏng rất nhiều (do quá cũ từ năm 2010). Một số ít gia đình dân nhập cư nên, đời sống công việc ổn định (học sinh chuyển đi, chuyên đến) làm ảnh hưởng số lượng học sinh cũng như về chất lượng giáo dục tại địa phương. Học sinh có hoàn cảnh khó khăn chưa mua sắm đầy đủ dụng cụ học tập cho các em, cha mẹ học sinh chưa quan tâm phối hợp giáo dục học sinh.

2.3. Đặc điểm học sinh nhà trường.

*** Tình hình huy động trẻ ra lớp**

Tổng số trẻ 6 tuổi trong địa bàn đã ra lớp: 71/35 nữ. Tỷ lệ: 100% (Trong đó ấp 7 chuyên Tân Hiệp: 13/5 nữ; 02 em chuyên An Thái, 01 em chuyên Phước Sang đã được PGD duyệt).

Còn lại tại trường: 55/28 nữ. – Đạt tỷ lệ 100%

Nơi khác ngoài huyện đến: 7/4 nữ, cụ thể: (01 TPHCM, 01 Bình Phước, 02 Trà Vinh, 01 Cà Mau, 01 Bắc Giang.); (Đồng Nai : 01, lớn tuổi SN 2017)

Tổng số học sinh đã đăng ký tại trường: 62 em (01 em lớn tuổi)

- Tổng số khuyết tật: 01 em

- Số trẻ 6 tuổi nghèo, cận nghèo: 05/2 nữ
- Dân tộc thiểu số: 5/4 nữ (1 Cao Lan, 2 Mường, 1 Khome, 1 Nùng)
- Tổng số trẻ học lớp 1 năm học 2024-2025 là 63 em (62 em + 1 lưu ban KT)
- Năm học 2024 – 2025: Tổng số lớp 1: 2 lớp với 63 em, Bình quân: 31,5 học sinh/lớp với 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

***Tình hình phát triển số lượng**

Năm học 2024-2025 nhà trường có 12 lớp với 352 học sinh, trong đó nữ 172 học sinh; học sinh dân tộc 30 em/13 nữ; học sinh khuyết tật 14 em/4 nữ.

Nhà trường thực hiện lớp 2 buổi/ ngày 100%. Số học sinh bán trú 80/41 nữ.
Cụ thể:

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc		Khuyết tật		Bán trú		Ghi chú
				SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	
1	2	63	32	5	3	2	0	20	10	
2	3	75	34	4	2	2	0	17	6	
3	2	72	38	4	0	4	1	12	9	
4	2	68	31	6	4	0	0	15	10	
5	3	74	37	11	4	6	3	16	6	
Tổng	12	352	172	30	13	14	4	80	41	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2024-2025

+ Về đội ngũ CBGVNV: 29/23 nữ, trong đó:

- CBQL: 02/01 nữ

- GV dạy lớp: 20/18 nữ đạt tỉ lệ: 1,46 GV/lớp Trong đó: GVCN: 12, GV bộ môn: 06 (01 GV Âm nhạc, 01 GV Thể dục, 02 GV Tiếng Anh, 01 giáo viên Tin học – Công nghệ); điều 01 giáo viên dạy lớp ra dạy Mỹ thuật.

+ 01 GV dạy các môn Khoa học, LS-ĐL, Đạo đức khối 4,5 và kiêm nhiệm TV-TB;

+ 01 GV dự trữ (đang học lớp TCLLCT tập trung tại trường Chính trị tỉnh Bình Dương)

- Hành chính: 07/03 nữ (Kế toán, Văn thư: 01; TPT Đội: 01; Y tế : 01; Bảo vệ: 02; Phục vụ: 02;)

+ Về chất lượng:

Theo Luật Giáo Dục năm 2019 Cán bộ quản lý đạt chuẩn Đại học: 02/02, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm, trong đó đạt chuẩn Đại học: 18/20 – tỷ lệ 90%, có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

+ Số lượng đảng viên là 17 đảng viên - tỷ lệ 58,6%.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; CSVC thực hiện bán trú.

Được sự quan tâm của UBND huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo, Đảng uỷ chính quyền địa phương xã An Linh, trường đã được xây dựng đầy đủ

phòng học, khuôn viên xanh - sạch - đẹp - thân thiện - an toàn. Nhà trường có đủ các phòng chức năng, trong các phòng chức năng có đủ các phương tiện, thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường

Cơ cấu công trình nhà trường: số phòng học: 16, phòng học bộ môn: 04, trong đó 100% là phòng kiên cố; có 01 thư viện với đầy đủ các đồ dùng, thiết bị, đã được công nhận Thư viện tiên tiến; 01 khuôn viên thư viện xanh, Nhà ăn 01; bếp ăn 01; nhà để xe giáo viên 01, nhà để xe học sinh 01; có 6 nhà vệ sinh giáo viên và nhà vệ sinh học sinh đạt tiêu chuẩn; có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác quản lí và dạy học.

Cơ sở vật chất của nhà trường phù hợp với tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn quốc gia. Trường có đủ số phòng học để tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho 100% số lớp; có nhà ăn, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ khác để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục; có đầy đủ trang thiết bị để phục vụ dạy học và công tác của trường. Các phòng chức năng đều được trang bị đầy đủ thiết bị, máy tính có kết nối Internet để đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin. 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào trong dạy học và công tác.

Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường hỗ trợ tích cực cho nhà trường về việc phối hợp giáo dục toàn diện học sinh, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường nguồn lực vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục và chăm lo cho học sinh nghèo.

Bàn ghế 2 chỗ bán trú phù hợp với học sinh, thiết bị tối thiểu đầy đủ theo quy định từ Thông tư 26 và thông tư 13 liên Bộ. Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lí theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm học 2024-2025 là năm học cuối toàn ngành giáo dục hoàn thành thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. thực hiện (CTGDPT 2018) và đổi mới sách giáo khoa; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với các lớp; Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và tham mưu cấp trên để xây dựng giai đoạn 2 về CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh không đủ hoặc vượt quá theo quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn trong trường, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm của cá nhân, tổ khối trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả CT GDPT 2018 kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (CT GDPT 2018) đối với các lớp 1, 2, 3, 4, 5.

Tiếp tục chăm lo, xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên của trường và CBQL đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CT GDPT 2018. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý. Chú trọng chuẩn bị đội ngũ đáp ứng công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ AI vào giảng dạy.

Nhà trường duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác giảng dạy khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; Tiếp tục bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học hạng III; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2.1. Chỉ tiêu lớn phân đầu của trường.

Chi bộ	: Trong sạch vững mạnh
Đơn vị trường	: Tập thể lao động xuất sắc
Công đoàn cơ sở	: Tốt (xuất sắc).
Tập thể tổ xuất sắc	: 1-2
Tập thể tổ tiên tiến	: 2-3
Đoàn	: xuất sắc
Đội	: xuất sắc.
Hội chữ thập đỏ , GDSK	: Tốt (xuất sắc)
PCGDTH-CMC	: giữ vững XMC-PCGD của xã mức 2, giữ vững PCGDTH mức 3; PCTHCS và PCTHPT
Thư viện, thiết bị	: Duy trì tiêu chuẩn thư viện tiên tiến
Lao động tiên tiến	: 29 người

2.2. Chỉ tiêu cụ thể.

a. Đối với Giáo viên.

100% giáo viên thực hiện giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng.

Thao giảng, dự giờ của GV: 100% giáo viên thao giảng và dự giờ đầy đủ theo quy định.

100% CB – GV có đầy đủ hồ sơ sổ sách quy định, chất lượng tốt.

Phấn đấu đạt Bằng khen UBND Tỉnh: 02-03. CSTĐCS: 05 - 06;

LĐTT huyện khen: 05 – 06.

Giáo viên – nhân viên đạt lao động tiên tiến công nhận: 29

Sáng kiến kinh nghiệm Phần đầu toàn thể giáo viên nhân viên đều viết SKKN: Trường: 15-20 SKKN; Huyện: 6-8; Tỉnh: 02-03

Phần đầu 100% giáo viên cố gắng giao tiếp được bằng tiếng anh những câu đơn giản hàng ngày.

Giữ vững Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Trường đạt tiêu chuẩn “Xanh - sạch - đẹp - An toàn”.

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng xếp loại khá trở lên theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng và phó hiệu trưởng trường tiểu học.

100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại tốt, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

+ **Làm đồ dùng dạy học:** ít nhất 2 cái có chất lượng/GV/năm. Sử dụng: 100% số đồ dùng dạy học có trong nhà trường, sử dụng có hiệu quả cao trong giờ dạy. Thường xuyên ứng dụng CNTT trong các tiết dạy.

+ **Kiểm tra nội bộ:** Kiểm tra theo chương trình hàng tháng đều kiểm tra các bộ phận, giáo viên. cụ thể:

CHƯƠNG TRÌNH KIỂM TRA NỘI BỘ NĂM HỌC 2024-2025

Thời gian	Nội dung kiểm tra	Đối tượng KT	Ghi chú
9/2024	- VSMT xanh-sạch-đẹp - Công tác tuyển sinh.	- Bộ phận HC, Lớp - Ban tuyển sinh	Tổ 1 Tổ 1
10/2024	- Hoạt động SP nhà giáo - Kiểm tra ATVSTP bán trú	- 2 giáo viên; - BP bán trú	Tổ 2 Tổ 1
11/2024	- Hoạt động tổ chuyên môn - Dạy thêm-học thêm	- 1 tổ CM - Toàn thể GV dạy lớp	Tổ 2 Tổ 1
12/2024	- Hoạt động SP nhà giáo - Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng chống tham nhũng, công tác phổ biến giáo dục pháp luật, ...	- 2 giáo viên - Hiệu trưởng, ban tiếp công dân	Tổ 2 Tổ 1
1/2025	- Chuyên đề UDCNTT trong dạy học. - Quản lý tài sản, tài chính	- GVDL; - HT-BPHC, KT	Tổ 2 Tổ 1
2/2025	- Hoạt động tổ chuyên môn - Kiểm tra thực hiện 3 công khai	- 1 tổ CM - HT- Kế toán	Tổ 2 Tổ 1
3/2025	- Vệ sinh MT, Xanh-sạch-đẹp - Hoạt động tổ chuyên môn	- BP hành chính - 1 tổ CM	Tổ 1 Tổ 2
4/2025	- Kiểm tra ATVSTP bán trú - Hoạt động SP nhà giáo	- Bán trú - 2 giáo viên	Tổ 1 Tổ 2
5/2025	- Chấm bài kiểm tra	- Toàn thể GVDL	Tổ 2

	- Vào học bạ, các loại hồ sơ của GV cuối năm. - Công khai về thu chi tài chính	- Kế toán	Tổ 1
--	---	-----------	------

b. Đối với học sinh.

100% học sinh được học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; 100% học sinh toàn trường được học môn Tiếng Anh, 100% học sinh lớp 2 đến lớp 5 được học Tin học và học kỳ 2 lớp 1 được làm quen với tin học.

Có 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

Có 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

100% học sinh được giáo dục theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục An toàn giao thông, Bảo vệ môi trường, Tiết kiệm năng lượng, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống đuối nước, phòng chống xâm hại quyền trẻ em, phòng tránh thương tích, bệnh học đường, phòng chống dịch bệnh theo mùa...

100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

Tổ chức đầy đủ có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% cho học sinh tham gia đạt kết quả tốt.

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

Có 99 % học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học;

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

Học sinh lưu ban: dưới 1 %; HS bỏ học: 0%

HS xếp loại chung khen thưởng:

- Học sinh khen XS toàn diện: 15-20 %

- Học sinh khen từng mặt: 20 - 25 %

Lớp tiên tiến: 75%

Tham gia giao lưu, các hội thi cấp huyện 100%

VSCĐ trường: A : 40% ; B : 50% ; C : 10%

HS Thi văn hay chữ tốt (nếu có) đạt: Cấp Huyện: 5 HS; Cấp Tỉnh: 1 - 2 HS

100% học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh tiểu học.

100% học sinh thực hiện tốt nội quy trường, lớp.

100% học sinh thực hiện tốt 5 điều bác hồ dạy.

Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 14 học sinh khuyết tật của trường, những học sinh còn khó khăn của trường để các em đạt yêu cầu.

Huy động 100% số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và giữ vững PCGD tiêu học mức 3.

Các hoạt động giáo dục: Tổ chức 1 câu lạc bộ Toán, 1 câu lạc bộ Tiếng Việt, 1 câu lạc bộ Anh văn, 1 câu lạc bộ Tin học.

3. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Nhà trường duy trì tốt công tác vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nhân rộng và phát huy hiệu quả chuyên đề “Tur văn tâm lý học đường”, chuyên đề “phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn cho học sinh tiểu học”; Thực hiện linh hoạt các giải pháp và xây dựng các chuyên đề mới góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn trường học

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của đơn vị, điều kiện thực tế của học sinh; Thực hiện triển khai các văn bản chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành CTGDPT cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện CTGDPT, kế hoạch dạy học các môn học theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT.

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025. Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo

dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm của đơn vị, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học xuyên suốt năm học phù hợp thực tế nhu cầu học tập của học sinh. Chủ động đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

4.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 và lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo cơ sở vật chất, phòng học, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và có giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc CTGDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, và lớp 5), Hoạt động trải nghiệm, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2) tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; Các hoạt động bán trú linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa theo hình thức học sinh tự phục vụ, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, thực hiện thực đơn phần mềm cân bằng dinh dưỡng bảo đảm sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt của phòng giáo dục.

5. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Trường đã được công nhận Chuẩn quốc gia mức 1 theo quyết định số: 3719/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND Tỉnh Bình Dương.

Thực hiện nghiêm túc và chính xác theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGDĐT về việc Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Trường đã lập hồ sơ kiểm định chất lượng và đánh giá ngoài vào tháng 8/2024 đang đợi quyết định công nhận.

6. Công tác PCGDTH – CMC

Phấn đấu duy trì và nâng cao hiệu quả PCGD – CMC đạt PCGD-CMC mức 2, tiếp tục giữ vững PCGDTH mức 3; Phổ cập THCS và phấn đấu giữ vững PCTHPT theo tiêu chí của tỉnh tiến tới đạt PCTHPT theo tiêu chuẩn của Bộ GDĐT.

Vận động 100% số trẻ 6 tuổi ra lớp. Phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học, đảm bảo không có học sinh bỏ học.

100% trẻ 6 -14 tuổi được học tiểu học;

99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học;

100 % học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học (HTCTTH);

98 % học sinh lớp 5 của trường HTCTTH đúng tuổi.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Nhà trường thực hiện chương trình theo các công văn.

Căn cứ Khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 (theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT). Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn chuyên môn cụ thể:

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 1861/SGDĐT-GDMNTH, ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học;

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 1383/SGDĐT-GDMNTH ngày 28/6/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;

Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;

Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và công văn số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học;

Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn số 938/SGDĐT-GDMNTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 586/SGDĐT-GDMNTH ngày 21/3/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

1. các môn học và hoạt động giáo dục- Phân phối thời lượng(*Phụ lục 1.1 đính kèm*)

2.Các hoạt động giáo dục tập thể

2.1 Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2 đính kèm*)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học và trong thời gian bán trú tại trường (*Phụ lục 1.3 đính kèm*)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường (Nhà trường không có điểm trường)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục.

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09 tháng 08 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Cụ thể sau:

- + Ngày 19/8/2024 ngày tựu trường học sinh lớp 1;
- + Ngày 26/8/2024 ngày tựu trường học sinh lớp 2,3,4,5;
- + Ngày 5/9/2024 ngày khai giảng;

- + Ngày 5/9/2024 dạy Chương trình tuần 1
- + Ngày 17/5/2025 kết thúc học kỳ I;
- + Ngày 20/01/2025 vào chương trình kỳ II;
- + Ngày 23/5/2025 hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II;
- + Ngày 31/5/2025 Tổng kết năm học 2024 -2025.

4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng

Trong điều kiện bình thường, Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết đối với khối 1,2,3,4 và lớp 5, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

(Bảng phân phối chương trình lớp 1,2,3,4,5 (đính kèm)

Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2023-2024 đối với khối lớp 1,2,3,4,5 *(đính kèm)*

5. Về tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35 tiết/tuần. Nhà trường và các tổ lập kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, bảo đảm hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục. Sau giờ học chính thức tại lớp, trường, thực hiện các hoạt động theo nhu cầu người học.

Các tuần có nghỉ bù lễ hoặc tổ chức hoạt động NGLL. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng điều chỉnh kế hoạch tuần dạy bù vào thời gian từ 10 giờ đến 10 giờ 35 phút của tuần đó. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần của từng khối lớp được xây dựng theo phụ lục 1.4.

** Hình thức tổ chức*

Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ GV, với CMHS có nhận thức đúng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thông qua nói chuyện, sinh hoạt chuyên môn,

qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để họ thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Trên cơ sở số tiết quy định theo Chương trình GDPT 2018 từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kỹ năng cần giáo dục cho HS, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết giáo dục kỹ năng, hoạt động trải nghiệm trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng thêm sinh hoạt các CLB Toán, Tiếng Việt, ... Rèn kỹ năng sống; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ năng khiếu...). Tăng cường mỗi lớp 1 tiết đọc/tuần tại thư viện bắt đầu từ tháng 10/2024 để nâng cao văn hóa đọc cho HS.

** Tổ chức thực hiện:*

Hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo khối 1, 2, 3, 4, 5 học 10 buổi/tuần. Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng thêm hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học theo các buổi tự chọn cố định.

Các tổ chuyên môn chỉ đạo dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Lớp 1-2: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức HS còn gặp khó khăn. Yêu cầu GV dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng HS yếu sao cho HS đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho HS.

+ Lớp 3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu GV dạy kỹ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Dù kiến thức ở lớp 3 chưa tường minh thành dạng như lớp 4,5 nhưng đã xuất hiện. Bởi vậy, yêu cầu GV phải nắm được chương trình toàn cấp học để xác định được điểm dừng của chương trình và cung cấp các mảng kiến thức phù hợp cho từng loại đối tượng. Chú ý hướng dẫn phương pháp tự học cho HS.

+ Lớp 4, 5: Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu

- Đối với HS chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kỹ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà HS chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí GV kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng

cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

Các hoạt động giáo dục trong giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Số tiết thực hiện dạy buổi 2 (Thu theo Nghị quyết 01/NQ-HĐND tỉnh)**

Khối lớp 1.

- Từ tuần 1 đến tuần 9: Dạy buổi hai 10 tiết/tuần x 9 tuần = 90 tiết
 - Từ tuần 10 đến tuần 18: Dạy buổi hai 8 tiết/tuần x 9 tuần = 72 tiết
 - Từ tuần 19 đến tuần 35: Dạy buổi hai 7 tiết/tuần x 17 tuần = 119 tiết
- Tổng kế hoạch dạy học buổi 2 từ tuần 1 đến tuần 35 khối 1 là 281 tiết.

Khối lớp 2.

- Từ tuần 1 đến tuần 35: Dạy buổi hai 7 tiết/tuần x 35 tuần = 245 tiết
- Tổng kế hoạch dạy học buổi 2 từ tuần 1 đến tuần 35 khối 2 là 245 tiết.

Khối lớp 3.

- Từ tuần 1 đến tuần 35: Dạy buổi hai 7 tiết/tuần x 35 tuần = 245 tiết
- Tổng kế hoạch dạy học buổi 2 từ tuần 1 đến tuần 35 khối 3 là 245 tiết.

Khối lớp 4.

- Từ tuần 1 đến tuần 35: Dạy buổi hai 5 tiết/tuần x 35 tuần = 175 tiết
- Tổng kế hoạch dạy học buổi 2 từ tuần 1 đến tuần 35 khối 4 là 175 tiết.

Khối lớp 5.

- Từ tuần 1 đến tuần 35: Dạy buổi hai 5 tiết/tuần x 35 tuần = 175 tiết
- Tổng kế hoạch dạy học buổi 2 từ tuần 1 đến tuần 35 khối 5 là 175 tiết.

6. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

Do đảm bảo tiết học chính khóa, điều kiện thực tế của đơn vị, nhà trường dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt ở buổi học thứ 2 trong tuần, để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng. Thực hiện dạy lớp linh hoạt tuần 5 các Lớp 2,3,4,5. Riêng lớp 1 dạy linh hoạt từ tuần 10 cụ thể sau:

- +Tổ lớp 1: Dạy linh hoạt chiều thứ ba, thứ tư, thứ sáu.

- +Tổ lớp 2: Dạy linh hoạt chiều thứ hai, thứ sáu.
- +Tổ lớp 3: Dạy linh hoạt chiều thứ ba, thứ sáu.
- +Tổ lớp 4: Dạy linh hoạt chiều thứ hai, thứ tư, thứ năm.
- +Tổ lớp 5: Dạy linh hoạt chiều thứ hai, thứ sáu.

7. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

7.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, việc tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.....Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS.

Tăng cường rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; GV tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho HS; khắc phụ lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Mọi GV đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học.

Thực hiện giờ hội giảng: mỗi GV thực hiện 1 tiết thao giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để GV thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học, công tác chủ nhiệm nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho GV tham gia Hội thi GVĐG cấp huyện, cấp tỉnh.

Chỉ đạo GV và HS tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.

Cán bộ quản lý cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của GV nhằm tư vấn, giúp đỡ để GV có phương pháp dạy tốt.

Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn thống nhất để xây dựng các nội dung trải nghiệm, giáo dục Stem trong các môn học một số hoạt động, cả bài. Thời gian hoàn thành tổ chức ngày hội Stem trong tháng 10/2024.

7.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 3 mức độ (**nhận biết, nhắc lại; kết nối, sắp xếp; vận dụng**).

Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá HS. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, Hiệu trưởng ký duyệt mới kiểm tra.

Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá HS; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS.

Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của HS

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục giữa các khối lớp dưới hình thức bài kiểm tra và có biên bản bàn giao. Bàn giao chất lượng lên THCS theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

8. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề

8.1. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần;

Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024-2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần 1 lần vào thứ sáu hàng tuần. Phó Hiệu trưởng ký duyệt, nhận xét kế hoạch dạy học của tổ trưởng chuyên môn, kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn hàng tháng; Tổ trưởng chuyên môn, kiểm tra kế hoạch dạy học của GV phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Sổ ghi kế hoạch giảng dạy của GVCN, GV bộ môn phải

đăng ký bài dạy ngày thứ 2 tuần thứ nhất của tháng. Kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, đầy đủ, đảm bảo chương trình.

Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học.

Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề/học kỳ về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

8.2. Tổ chức chuyên đề, SKKN.

Trong năm học, nhà trường tổ chức các chuyên đề nhằm hỗ trợ về nghiệp vụ của giáo viên trong thực tiễn giảng dạy, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng dạy-học của đội ngũ giáo viên.

Thực hiện các chuyên đề trong năm học đối với chuyên môn trường:

Chuyên đề “Tích hợp giáo dục Stem vào các môn học”

Chuyên đề đánh giá HS theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT; đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV theo thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về việc Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Chuyên đề GDNGLL và giáo dục kỹ luật tích cực học sinh.

Chuyên đề “ Bồi dưỡng học sinh năng khiếu”

Mỗi khối thực hiện ít nhất 1-2 chuyên đề / học kỳ.

Các tổ khi tổ chức chuyên đề lập kế hoạch tổ chức và nội dung chuyên đề phải được lãnh đạo nhà trường duyệt trước khi tổ chức 01 tuần.

Triển khai viết và báo cáo sáng kiến (hoặc giải pháp trong công tác): Trong học kì I triển khai viết SKKN, sáng kiến của CBGV viết phải là các sản phẩm của CBGV nhà trường và phải được CBGV nhà trường vận dụng trong quá trình giảng dạy, mức độ vận dụng tùy thuộc vào nhiệm vụ của từng CBGV.

8.3. Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung

tâm giáo dục thường xuyên. CBGV phải tăng cường thực hiện tốt Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản lý năm học 2023-2024.

Thực hiện tốt Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của các thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; số 02/2021/TT-BGDĐT; số 03/2021/TT-BGDĐT; số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. Tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng khi đủ điều kiện để xét và thi nâng hạng.

Thực hiện tốt chuẩn hiệu trưởng và CNN giáo viên theo các thông tư:

Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Kiểm tra nội bộ theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn 100% tổng số giáo viên; Kiểm tra hồ sơ của giáo viên định kỳ, đột xuất có nhận xét đánh giá xếp loại. Có 60% giáo viên được dự giờ rút kinh nghiệm.

9. Dạy môn học tự chọn:

9.1. Dạy Tiếng Anh

Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn tiếng anh từ lớp 1 đến lớp 2 (Thực hiện chương trình 2 tiết/tuần) và dạy đủ chương trình Tiếng Anh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (thực hiện dạy 4 tiết/ tuần)

Bổ trí thời gian để GV Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia.

Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng Anh các lớp.

Chỉ đạo GV dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho GV và HS: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào GV cùng học tiếng Anh với HS.

Nhà trường xây dựng kế hoạch học kỹ năng Tiếng Anh, liên kết với trung tâm ngoại ngữ đầy đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, thời gian giảng dạy....

Học sinh học, giao tiếp 50% giáo viên nước ngoài 8 tiết/tháng.

Cán bộ quản lý và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của GV thông qua bài soạn hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

9.2. Dạy môn Tin học

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 dạy 1 tiết/ tuần, tổ chức dạy học theo “định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh”; Dạy theo “bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống”.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1 và lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số.

Tham mưu Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Trường thành lập 01 câu lạc bộ Tin học trẻ nhằm tạo sân chơi cho các em được giao lưu, học tập.

Cán bộ quản lý và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của GV thông qua giáo án hàng tuần.

10. Dạy các nội dung lồng ghép vào bài học:

10.1. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 586/SGDĐT-GDMNTH ngày 21/3/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học với những yêu cầu cụ thể như sau:

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục Stem để tổ chức tập huấn, hướng dẫn các tổ khối, giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện lồng ghép hoặc thay thế bài học. Tổ chức chuyên đề, đánh giá, rút kinh nghiệm.

Tăng cường tham mưu các cấp về việc trang bị cơ sở vật chất giảng dạy và tuyên truyền cha mẹ học sinh hỗ trợ kinh phí tổ chức để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương theo quy định.

Năm học 2024- 2025: Cụ thể mỗi tổ lớp dạy 4 bài học STEM/ năm (Giao quyền cho các tổ hợp, thảo luận chủ động lựa chọn bài dạy và thời gian thực hiện phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của mỗi tổ khối) Giao cho các tổ xây dựng mỗi học kỳ có ít nhất 2 bài hoạt động giáo dục STEM.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Triển khai, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định. Tổ chức ngày Hội STEM tại trường vào tháng 10 đến tháng

11/2024 và chuẩn bị chu đáo cho việc tham gia ngày hội STEM cấp huyện vào tháng 12/2024.

Báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá quá trình thực hiện trong năm học 2024 - 2025 để triển khai thực hiện giáo dục, định hướng STEM cho các năm học sau được tốt hơn.

Nhà trường tham mưu Lãnh đạo Phòng giáo dục và phối hợp với cha mẹ học sinh, phối hợp với công ty Cổ Phần Phát Triển Giáo Dục Quốc Tế GAIA để triển khai chương trình kỹ năng sống, giáo dục STEM Rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Hợp phụ huynh học sinh thống nhất, phương án thỏa thuận, đóng góp của phụ huynh học sinh khi cho con em tham gia. Đăng ký học theo chương trình học của Phát Triển Giáo Dục Quốc Tế GAIA; Sắp xếp thời gian học tập, giao tiếp phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị nhằm thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học và đảm bảo chương trình 2 buổi/ ngày của các em. Cụ thể: Dạy trải nghiệm STEM: 4 tiết/tháng.

+ Dự kiến: Lớp 1,2,3,4,5: học GD.KNS và GD.STEM liên kết thời gian buổi chiều (thứ ba, thứ năm) từ 16 giờ 20 phút đến 17 giờ 00 phút.

10.2. Giáo dục kỹ năng sống

Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT, của UBND tỉnh, Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai dạy kỹ năng sống đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.

Cán bộ quản lý và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học kỹ năng sống của GV thông qua kế hoạch và tổ chức hoạt động của giáo viên. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

Ngoài ra nhà trường định hướng và thỏa thuận với cha mẹ học sinh đăng ký học các tiết trải nghiệm KNS ngoài giờ chính khoá từ 16 giờ 20 đến 17 giờ bằng hình thức phù hợp.

Dạy trải nghiệm KNS: 4 tiết/tháng.

10.3. Thực hiện thẩm định, dạy học nội dung giáo dục Địa phương và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Giáo dục Quốc phòng an ninh.

Tổ chức thực hiện dạy học các nội dung theo tài liệu GDĐP lớp 1, 2, 3,4 và lớp 5 theo hướng dẫn. Nhà trường tổ chức dạy học theo mạch nội dung giáo dục Địa phương em phù hợp với thực tiễn của địa phương. Khi tổ chức dạy học, giáo viên tập trung dạy các chủ đề đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm *Thiên nhiên và con người địa phương*; *Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*) vào môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 và thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” của sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức, triển khai thực hiện thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 về dạy học lồng ghép nội dung giáo dục QPAN trong trường Tiểu học, trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học theo CV số 911/UBND-VX Ngày 03/5/2024 của UBND huyện. Tổ chức, triển khai thực hiện dạy học lồng ghép nội dung QPAN theo CV số 598/PGDĐT-NGLL, giáo viên đã tập huấn phương pháp lồng ghép nội dung GDQPAN trong giờ dạy học chính khoá các môn học NH 2024-2025

10.4. Dạy An toàn giao thông

Tuyên truyền an toàn giao thông, góp phần xây dựng văn hóa tham gia giao thông văn minh. Giáo dục HS nâng cao ý thức, trách nhiệm, chấp hành quy định khi tham gia giao thông. Nhà trường tổ chức cho cha mẹ học sinh ký cam kết về việc thực hiện quy định của pháp luật đảm bảo trật tự ATGT.

10.5. Các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm

Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GDĐT “Về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo”; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Thực hiện dạy học môn Hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới, nhà trường thực hiện dạy hoạt động trải nghiệm đối với lớp 1, 2, 3, 4 và lớp 5 (03 tiết/tuần). Cụ thể như sau:

+ Sinh hoạt dưới cờ-TNST gồm hoạt động nghi lễ chào cờ và các hoạt động góp phần xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng, tổ chức các hoạt động trải nghiệm như kể chuyện theo sách, tuyên truyền măng non, biển đảo

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ HS...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hoặc các buổi ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng HS.

- Hoạt động Trải nghiệm sáng tạo:

+ Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của HS.

+ Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo

dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

+ Tổ chức tốt việc cho HS trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương hoặc các danh lam thắng cảnh, các trung tâm trải nghiệm. cụ thể:

Học kỳ 1: Đầu năm tổ chức truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh... trải nghiệm phòng chống xâm hại cho học sinh và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, An toàn giao thông.

Học kỳ 2: tổ chức phòng chống đuối nước và kỹ năng phòng chống cháy nổ.

+ Tiếp tục thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo thay cho hoạt động ngoài giờ lên lớp theo số tiết quy định (4 tiết/ tháng).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

+ *Về CSVC*: Rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có, các phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và triển khai CT GDPT 2018 thành công. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định tại CT GDPT 2018.

+ *Về thiết bị dạy học*: Nhà trường cũng đã xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục đã tham mưu các cấp có kế hoạch mua sắm tập trung để sớm có đầy đủ thiết bị cho 100% GV lớp 3, lớp 4 và lớp 5 sớm có thiết bị dạy học đáp ứng việc giảng dạy. Tuy thiết bị lớp 3, lớp 4 và lớp 5 chưa được cấp phát kịp thời nhưng nhà trường chỉ đạo giáo viên cố gắng sử dụng các thiết bị cũ hiện có còn phù hợp với chương trình và tăng cường sử dụng công nghệ thông tin sử dụng hình ảnh trên Internet để thực hiện bài giảng tốt nhất hoàn thành CTGDPT 2018.

2. Thực hiện Công tác đội ngũ

Tham mưu tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng và giáo viên, nhân viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, đổi mới dạy học. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên tiểu học giai đoạn (2020-2025) cụ thể: đơn vị còn 01 giáo viên đang học nâng trình độ chuẩn Đại học (*IGV phân công dạy mỹ thuật*)

Trong năm học 2024- 2025 nhà trường đã ưu tiên phân công giáo viên chủ nhiệm lớp phù hợp mỗi lớp 01 giáo viên. Hiện trường thiếu 01 giáo viên chuyên mỹ thuật vì vậy nhà trường phân công giáo viên dạy lớp nhận nhiệm vụ dạy mỹ thuật của trường.

Thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đúng quy trình, đánh giá đúng năng lực đội ngũ. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên; nâng cao nhận thức, năng lực về quan điểm, nội dung đổi mới giáo

dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW. Chỉ đạo nâng cao trình độ nhà giáo theo quy định, đặc biệt công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ đối với giáo viên dạy tiếng anh đạt chuẩn năng lực B2 theo quy định. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên; tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tham gia tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy lớp. Hoàn thành triển khai thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt hướng dẫn cho đội ngũ giáo viên tiếp tục thực hiện đổi mới hình thức tổ chức, nghiên cứu bài dạy theo CTGDPT 2018.

Tích cực đổi mới công tác quản lý. Thực hiện tốt quy chế dân chủ; nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

*** Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018.**

Đã tổ chức cho giáo viên dạy lớp 1,2, 3, 4, 5 tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp dạy học và tiếp cận CTGDPT 2018 do Sở GDĐT liên kết với trường ĐHSPT TP Hồ Chí Minh tổ chức.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế hiện có của trường để triển khai kế hoạch tập huấn cho CBQL, GV thực hiện CTGDPT 2018.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

Ưu tiên phân công giáo viên đầy đủ phẩm chất năng lực, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, về chuẩn nghề nghiệp và có bề dày kinh nghiệm đảm nhiệm dạy khối lớp 1. Phân công giáo viên hợp lý để thực hiện chương trình trong cấp học phổ thông thực hiện CTGDPT 2018.

Tổ chức thành lập MLCM trường cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

3.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu với UBND xã, Ban Chỉ đạo PCGD-XDXHHT xã quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định; phân công, chỉ đạo giáo viên tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

3.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Giữ vững và nâng cao chất lượng trường tiêu học đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1 và Đạt chất lượng kiểm định mức độ 2, quan tâm tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của Phụ huynh và HS. Hiện tại thực hiện tốt giáo dục hòa nhập cho 14 em học sinh.

Ngay từ đầu năm trường đã tiến hành tập huấn chuyên đề trẻ khuyết tật hòa nhập, phân công giáo viên có tâm huyết với nghề đảm nhận giảng dạy ở lớp có trẻ khuyết tật.

Tham mưu cho cha mẹ học sinh phối hợp với UBND xã để xác định mức độ khuyết tật cho học sinh.

Tăng cường tuyên truyền vấn đề giáo dục hòa nhập; xét miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập cuộc sống; tham mưu với các cấp có thẩm quyền thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại và thực hiện thiết lập hồ sơ học sinh khuyết tật đúng quy định Thông tư số 01/2019/TTLT-BLĐT BXH, Luật người khuyết tật và giáo dục hòa nhập đúng theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh từng lớp và điều kiện của địa phương. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

5. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

5.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Thực hiện phân công, sử dụng giáo viên.

Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định. Nhà trường bố trí, sử dụng giáo viên chủ nhiệm dạy môn Mĩ thuật khắc phục tình trạng thiếu giáo viên môn Mĩ thuật hiện tại đơn vị. Thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo đúng quy định hướng dẫn theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Phân công giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp CTPT 2018.

Tạo mọi điều kiện, vận động giáo viên tại địa phương tự học thông qua hình thức liên kết đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại đơn vị.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới 2018.

Tổ chức các hoạt động, Hội thi, phong trào chuyên môn theo các văn bản quy định của Sở GDĐT đã chỉ đạo nhằm tạo cơ hội nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ.

5.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Xây dựng thư viện thân thiện, thư viện xanh phù hợp thực tế của đơn vị. Triển khai hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong thư viện. Vào đầu năm học nhà trường tổ chức lựa chọn và công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch lựa chọn sử dụng thiết bị dạy học, tài liệu tham khảo trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

Thực hiện rà soát, đề xuất đầu tư tăng cường, sửa chữa, mua sắm tập trung cơ sở vật chất tại đơn vị. Trang bị thiết bị kết hợp thực hiện phòng học trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp thực tế nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

b. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực hoạt động thư viện, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác, thiết lập và vận hành thư viện; Thực hiện tiếp cận mô hình “Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp Thư viện xanh” góp phần tăng cường giáo dục tư tưởng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Đồng thời tiếp tục phát huy hiệu quả các chuyên đề, mô hình đã xây dựng: Thư viện xanh; Thư viện thân thiện; khu vui chơi kết hợp Thư viện xanh và góc thư giãn; Thư viện góc lớp; Có phòng thư giãn cho CBGV, NV và học sinh nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng Thư viện số” phù hợp với điều kiện thực tế đơn vị;

Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện của đơn vị, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

6. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

6.1 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo giai đoạn 2022-2025. Tham mưu tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến. Duy trì dạy học trực tuyến và chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh như (tạo kho học liệu từng khối và các đường Link phần mềm dạy học Zom, K12 Onlink, Microsost tem...) khi không thể tổ chức dạy học trực tiếp. Thực hiện chương trình không dùng tiền mặt trong nhà trường.

6.2 Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Thực hiện triển khai đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở giáo dục theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện GD-KNCDS ở cấp Tiểu học và Công văn số 2024/SGDĐT-GDMNTH ngày 14/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện GD-KNCDS ở cấp Tiểu học

6.3. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 , vận dụng hiệu quả chuyên đề “Công tác chỉ đạo, triển khai Học bạ số cấp tiểu học” theo chỉ đạo của Ngành, bảo đảm hoàn thành mục tiêu triển khai Học bạ số năm học 2023-2024 theo chỉ đạo của Phòng GD và của Sở Giáo Dục.

6.4 Triển khai Trường học mở Khan Academy Vietnam trong trường học.

Thực hiện Công văn số 660/PGDĐT-GDTrHTX ngày 6/09//2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc triển khai Trường học mở Khan Academy Vietnam các đơn vị trường học cụ thể:

+ Đối với nhà trường.

- Tạo tài khoản chính thức được đăng ký với hệ thống của Khan Academy quốc tế do Phó Hiệu trưởng chuyên môn quản lý thay cho Hiệu trưởng nhà trường

- Tổ chức bồi dưỡng năng lực ứng dụng Khan Academy Vietnam cho đội ngũ giáo viên, học sinh, phụ huynh theo (*sổ tay hướng dẫn kèm theo*)

- Tổ chức xây dựng kế hoạch; triển khai, kiểm tra đánh giá tiến độ và hiệu quả triển khai Khan Academy Vietnam tại đơn vị vào báo cáo chuyên đổi số định kỳ của đơn vị; tuyên dương khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác chuyển đổi số tại đơn vị.

+ Đối với giáo viên.

- Chỉ tiêu 1: 100% giáo viên chủ nhiệm lớp tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 đang thực hiện giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn toán tiểu học tại các đơn vị sử dụng tài khoản của đơn vị.

- Chỉ tiêu 2: 100% giáo viên thành thạo đăng nhập, tạo lớp, hướng dẫn học sinh đăng nhập vào lớp, và hướng dẫn học sinh tự học tự học. Hoàn thành trong tháng 9/2024.

- Chỉ tiêu 3: Trong suốt năm học, hàng tuần giáo viên giao bài và quản lý bài tập, đọc báo cáo học tập của học sinh, quản lý tài khoản lớp và tài khoản Học sinh.

+ Đối với học sinh.

- Chỉ tiêu 1: 100% học sinh được tạo tài khoản Khan Academy Vietnam để tự học môn toán tại trường tiểu học An Linh (Tài khoản của học sinh đã được cung cấp cho Phụ huynh quản lý và hỗ trợ trong quá trình tự học đảm bảo công tác phối hợp giáo dục học sinh theo quy định). Hoàn thành trong tháng 9/2024.

- Chỉ tiêu 2: Ít nhất 50% học sinh sử dụng tài khoản Khan Academy Vietnam để tự học môn toán tại trường tiểu học An Linh do giáo viên giao bài và tham khảo các bài giảng E-learning đã được khớp với khung Chương trình Toán tương ứng của Bộ GD&ĐT. Học sinh duy trì việc học tập trong suốt năm học 2024-2025.

7. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo

khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học tại đơn vị.

8. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Căn cứ Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường, sách giáo khoa và tài liệu dạy học có liên quan, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình môn học/hoạt động giáo dục theo tuần, học kỳ trong năm học.

Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn công văn số 938/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương; Công văn số 243/PGDĐT-TH ngày 26/9/2022 của Phòng GDĐT Phú Giáo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2022 -2023 cụ thể: Sinh hoạt theo nghiên cứu bài học qua 4 bước: (Bước 1: xây dựng bài học minh họa, Bước 2: tổ chức dạy học và minh họa giờ học, Bước 3: Phân tích bài học, Bước 4: Vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hàng ngày).

a. Đổi mới phương pháp

Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB): xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học: Thực hiện dạy theo chủ đề hoặc theo nhóm các bài dạy thích hợp thực tiễn.

Chủ động tiếp tục xây dựng lên kế hoạch triển khai dạy theo đúng chuẩn kiến thức kỹ năng và phát huy sáng tạo sáng tạo phù hợp với kỹ năng của giáo viên và đặc điểm tình hình thực tế học sinh tại địa phương.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức các Hội thi cấp trường, tham gia các Hội giảng giao lưu giáo viên giỏi, sưu tập Đồ dùng dạy học, sưu tập giáo án điện tử, chuyên đề chuyên môn các cấp, ... tạo điều kiện giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm dạy học, góp phần nâng cao năng lực giáo viên.

b. Tiếp tục đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, học sinh được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Nhà trường đã triển khai đến toàn thể VC-NV, học sinh và cha mẹ học sinh hiểu rõ cách thức đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Tổ chức cho giáo viên tiếp tục nghiên cứu, thực hiện nội dung Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về Thông tư Ban hành Quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Khen thưởng học sinh đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; thành tích khen thưởng phải được thể hiện rõ ràng, tránh khen thưởng tràn lan gây bức xúc

cho phụ huynh học sinh và dư luận. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh ngòai sai lớp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

c. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

d. Phương án dạy học Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Xây dựng phòng học trực tuyến, lập các phương án giảng dạy Trực tiếp kết hợp trực tuyến giúp giải quyết được tình trạng thiếu giáo viên ở tại đơn vị mặt khác các em học sinh được tiếp xúc với giáo viên giỏi ở các môn học.

9. Công tác ngoài giờ lên lớp, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngày thứ bảy văn minh theo đề án 02; Tổ chức Đại hội Liên đội; tổ chức hoạt động trò chơi dân gian; Nghe nói chuyện chuyên đề về ngày 22/12 như giới thiệu về những anh hùng liệt sĩ cách mạng; tuyên truyền ngày thành lập trường.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trồng rau; chăm sóc vườn hoa của trường, chậu hoa của lớp. Thực hiện tổ chức chuyên đề mô hình: “Vườn hoa của em”;

Tuyên truyền phòng Phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, Giáo dục An toàn giao thông; Sinh hoạt văn nghệ Mừng đảng mừng, mừng xuân và Phát động Phong trào “Cây mùa xuân”; Giáo dục HS giữ gìn vệ sinh tay, răng miệng, phòng, chống dịch bệnh.

Phát động phong trào kế hoạch nhỏ; Phát động ngày học tốt - tuần học tốt; Tìm hiểu về gương các phụ nữ anh hùng, các thầy cô trong ngành giáo dục và anh chị Đoàn viên tiêu biểu; Thi tìm hiểu môi trường xung quanh em. Chủ đề “Hãy bảo vệ môi trường xanh- sạch- đẹp- an toàn”. Tuyên truyền phòng chống đuối nước; Tổ chức hành trình địa chỉ đỏ. Suu tầm những mẫu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng thói quen tốt giúp hình thành nhân cách. Tổ chức chuyên đề mỗi tuần một câu chuyện đẹp.

Vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh và dạy lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng hoạt động văn hóa ứng xử cho học sinh;

VI. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG TẠI ĐƠN VỊ

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ

với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc công tác thực hiện CTGDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, phương án phòng chống dịch bệnh, phòng chống bão, lũ... cho học sinh đảm bảo an toàn về sức khỏe và để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

4. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Phân công CBQL và giáo viên phụ trách công tác truyền thông của đơn vị; có nhận xét đánh giá thường xuyên về công tác truyền thông của đơn vị.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường được quy định theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công GV chủ nhiệm lớp và GV dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Chỉ đạo ban chuyên môn của trường xây dựng kho học liệu, có phương án dạy học dự phòng (trực tuyến) khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra đột xuất.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của tổ khối, giáo viên.

Chủ trì xây dựng quy chế chuyên môn. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn nhà trường bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; phổ cập giáo dục tiểu học, quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn. Tham mưu công tác dân số, gia đình và trẻ em; công tác phụ nữ của trường; công tác công đoàn cơ sở, quản lý nhân viên phục vụ, vệ sinh trường lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục cấp tiểu học; công tác cải cách hành chính; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Nâng cao chất lượng đại trà.

Ngoài ra thực hiện các công việc khác do hiệu trưởng phân công.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Tham mưu Hiệu trưởng để xây dựng kế hoạch giáo dục theo Phụ lục 2 của Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

Căn cứ kế hoạch giáo dục của trường, kế hoạch Chuyên môn, Tổ trưởng lập kế hoạch năm, tháng tuần của tổ để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

Xây dựng kho học liệu, video clip bài giảng, video clip trò chơi tạo hứng thú khi học sinh học trực tuyến (theo tuần, tháng) để giáo viên trong tổ chức công tác dạy tốt khi học trực tuyến.(khi cần thiết)

Tạo các nhóm Zalo nhỏ của giáo viên trong tổ, để trao đổi nhanh tìm phương pháp dạy nội dung các bài dạy khó... (khi cần thiết)

Tổ trưởng phối hợp tổ CNTT xây dựng một đường link dạy học trực tuyến ổn định hàng ngày cho các thành viên giáo viên trong tổ an tâm, tự tin khi dạy học trực tuyến.

Thường xuyên lên kế hoạch dự giờ trực tuyến, trực tiếp và có rút kinh nghiệm cho giáo viên. Thực hiện dạy lồng ghép giáo dục KNS, STEM, QPAN, Giáo dục địa phương tại đơn vị.

Giám sát, kiểm tra, theo dõi học sinh học chậm hàng tuần, tháng trong tổ có báo cáo đến ban giám hiệu.

Tạo và sử dụng tài khoản chính thức được đăng ký với hệ thống của Khan Academy đạt theo kế hoạch nhà trường đề ra.

Thực hiện tốt công tác chuyên đổi số trong đơn vị và của Ngành đề ra.

Ngoài ra thực hiện các công việc khác do hiệu trưởng phân công.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Tham mưu ra quyết định, kế hoạch, báo cáo tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các Hội thi cấp trường (không kể các hội thi về chuyên môn).

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các phong trào khác. Cùng với nhà trường thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ năng khiếu, đội tuyên truyền Măng non phát thanh; các mô hình “xanh- sạch- đẹp- an toàn”...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động trải nghiệm, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Duy trì mọi hoạt động nề nếp: sinh hoạt dưới cờ, đồng phục học sinh, kiểm tra nội vụ học sinh, các hoạt động tập thể, xây dựng kế hoạch sinh hoạt sao nhi đồng, đội sao đỏ...; tham mưu với Hiệu trưởng đề xuất các giải pháp giáo dục học sinh.

Ngoài ra thực hiện các công việc khác do hiệu trưởng phân công.

1.5. Đối với giáo viên

Xây dựng kế hoạch bài dạy theo Phụ lục 3 của công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh trong việc dạy học trực tuyến cũng như dạy trực tiếp.

Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Thực hiện dạy lồng ghép giáo dục KNS, STEM, QPAN, Giáo dục địa phương tại đơn vị

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của lớp phụ trách. Thực hiện tốt quy chế đơn vị, quy chế chuyên môn.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử văn hóa nơi công sở, tăng cường an toàn phòng chống tai nạn thương tích học sinh, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong giáo dục, kỹ năng sống cho học sinh.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

Tạo và sử dụng tài khoản chính thức được đăng ký với hệ thống của Khan Academy đạt theo kế hoạch nhà trường đề ra.

Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong đơn vị và của Ngành đề ra.

Ngoài ra thực hiện các công việc khác do hiệu trưởng phân công.

1.6. Đối với Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu.

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy môn phụ trách.

Thực hiện các câu lạc bộ, lớp năng khiếu của trường.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ và thực hiện các công việc do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.7. Đối với giáo viên kiêm nhiệm thư viện, thiết bị, Công nghệ thông tin.

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Thực hiện các phần mềm Pmis, Smas, CSDL ngành, VnEdu....liên quan đến hoạt động của nhà trường và chuyên môn.

1.8. Đối với Kế toán, văn thư

Tham mưu và chịu trách nhiệm về các loại hồ sơ sổ sách, báo cáo, Quyết định, kế hoạch, quỹ tiền mặt, cập nhật sổ tài sản nhà trường, chi tiêu nội bộ, thu chi các loại kinh phí trong và ngoài ngân sách khi được thủ trưởng phê duyệt, ...

Kết hợp với hiệu trưởng dự trù kinh phí hoạt động hàng tháng, quý, năm .

Kết hợp với thủ quỹ cấp phát lương kịp thời, quản lý chặt chẽ quỹ trường.

Quản lí phần mềm tài chính, tài sản; Lưu trữ công văn đi, đến và lưu trữ hồ sơ của trường.

1.9. Đối với Y tế, Chữ thập đỏ, thủ quỹ

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các loại hồ sơ sổ sách, báo cáo, kế hoạch, quỹ tiền mặt, ứng các loại quỹ khi được thủ trưởng phê duyệt... chuyên môn của y tế học đường, chữ thập đỏ và chăm sóc sức khỏe VC, NV và học sinh.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận, công tác kiểm tra nội bộ định kỳ.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phân công các bộ phận chuyên môn báo cáo đúng thời gian quy định và kịp thời các vướng mắc cho CBQL để được giải đáp, tư vấn điều chỉnh, giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học An Linh. Đề nghị các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo nhiệm vụ phân công đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Phú Giáo;
- Các bộ phận, tổ trưởng;
- Website trường Tiểu học An Linh;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồ Phương

DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO

2.3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
15	Tăng cường Tiếng Việt	132	72	60	140	72	68	105	54	51	70	36	34	70	36	34
16	Tăng cường Toán	79	45	34	105	54	51	105	54	51	70	36	34	70	36	34
17	HĐTT, NK	70	36	34	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng		1225	621	604	1260	648	612	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595

3. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học:

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Ghi chú
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, Lễ hội khai trường	Lễ hội khai trường	5/9	Học sinh	Toàn trường	
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi.	Hưởng ứng tuần lễ sách.	Tổ chức thi kể chuyện	Từ 1/10 đến 31/10	Thư viện, HS GVCN	Toàn trường	
Tháng 11	Kính yêu thầy giáo cô giáo	Hội thi văn nghệ, Viết cảm nhận về thầy cô giáo	Tập trung học sinh từng tổ lớp	Từ 10/11-18/11	Học sinh và giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên dạy lớp nhân viên toàn trường	
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sỹ; Nói chuyện truyền thống QĐNDVN.	Toàn trường	Sáng 22/12	Chủ tịch cựu chiến binh của xã	BGH, ĐoànTN, GV toàn trường	
Tháng 01	Mừng Đảng-mừng xuân	Hoa xuân vui tết	Tập trung	Trong tháng 01/2024	Học sinh	Toàn trường	
Tháng 02							
Tháng 3	Yêu quý mẹ và cô. Tiến	Làm thiệp Chào mừng	Theo lớp	Trong tháng	Học sinh	GV, HS các	

	<i>bước lên Đoàn</i>	ngày QTPN 08/3 HĐTN: Ngày hội trò chơi dân gian				lớp	
Tháng 4	<i>Hòa bình và hữu nghị. Mừng non sông thống nhất</i>	Tổ chức ngày hội đọc sách	Toàn trường	Sáng 29/4	TPT. TTV	TPT. GVCN HS	
Tháng 5	<i>Kính yêu Bác Hồ</i>	Tổ chức kể chuyện Bác Hồ dưới cờ	Toàn trường	Thứ 2 đầu tuần	Học sinh	TPT, CBTV, GVCN, HS	

3.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa (Phụ lục 1.3)

Stt	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Thể dục	Buổi sáng và Tập giữa giờ	Học sinh 2 buổi	6 giờ 45 phút và 8 giờ 55 phút	Tại sân trường	Thể dục
2	Tham gia hoạt động trải nghiệm	Trồng rau, chăm sóc hoa	Học sinh 2 buổi	Giờ ra chơi sáng, chiều	Tại sân trường	Tham gia hoạt động trải nghiệm
3	Đọc sách	Học sinh vào thư viện và thư viện xanh đọc sách	Học sinh	Giờ ra chơi sáng, chiều và buổi chiều từ 16 giờ 15 đến 17 giờ	Thư viện và thư viện xanh xanh của trường	Đọc sách
4	Xem phim	Xem phim hoạt hình	Học sinh bán trú	11 giờ đến 11 giờ 30 và buổi chiều từ 16 giờ 15 đến 17 giờ	Tại lớp học	Xem phim
5	Chơi trò chơi	Trò chơi, cờ vua và các trò chơi dân gian khác	Học sinh bán trú	11 giờ đến 11 giờ 30 và buổi chiều từ 16 giờ 15 đến 17 giờ	Tại sân trường	Chơi trò chơi
6	Tham gia thể thao	Đá banh, bóng rổ...	Học sinh 2 buổi	Giờ ra chơi sáng, chiều và buổi chiều từ 16 giờ	Tại sân trường	Tham gia thể thao

				20 đến 17 giờ		
--	--	--	--	---------------	--	--

2.3. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng:

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lí, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

Xây dựng thời khóa biểu đan xen các môn học đảm bảo tính cân đối, vừa sức, tạo hứng thú cho học sinh học tập. Các buổi sáng từ thứ Hai đến thứ 6 mỗi buổi 4 tiết; các buổi chiều từ thứ Hai đến thứ 6 mỗi buổi 3 tiết chính khóa (trừ thứ sáu), chiều thứ sáu sinh hoạt chuyên môn, tổ chức thực hiện các chuyên đề. Các tiết học tăng cường, giáo dục kỹ năng sống, dạy bù theo kế hoạch điều chỉnh,... được tổ chức dưới hình thức các câu lạc bộ sinh hoạt sau giờ học chính khóa.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

4.1. Quy định thời gian học

Theo Quyết định số 2339/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Thời gian học	Ngày tựu trường	Ngày khai trường	HKI	Sơ kết HKI	HKII	Tổng kết năm học
35 tuần từ ngày 05/9/2024- 26/5/2025	Ngày 19/8/2024 (lớp 1) Ngày 26/8/2024 lớp 2,3,4,5;	05/9/2024	Từ ngày 05/9/2024 đến 17/01/2025 (18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động	12/01/2024	Từ ngày 20/01/2025 đến 23/5/2025 (17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)	Từ ngày 26/5/2025 đến 31/5/2025

			khác)			
--	--	--	-------	--	--	--

4.2. Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ ngày)

Buổi	Thời gian	Nội dung hoạt động	Thời gian đánh trống	Ghi chú
SÁNG	6h45 - 6h55	Xếp hàng tập thể dục, ổn định lớp	6 giờ 45 phút: Trống tập thể dục 6 giờ 55 phút': Trống vào lớp	
	7h00-7h35	Học tiết 1		Đóng cổng
	7h35 - 7h40	Chuyển tiết		
	7h40 - 8h15	Học tiết 2		
	8h15 - 8h20	Chuyển tiết		
	8h20 - 8h55	Học tiết 3		
	8h55 - 9h25	Ra chơi	8 giờ 55 phút: Trống ra chơi	
	9h25 - 9h30	Xếp hàng, ổn định lớp	9 giờ 25 phút: Trống vào lớp	
	9h30 - 10h5	Học tiết 4		
			Ra về	
TRƯA	10h10 - 11h5	Ăn trưa, nghỉ ngơi		Học sinh bán trú
	11h15-13h20	Ngủ trưa		
CHIỀU	13h30 - 13h50	Học sinh bán trú ăn xế, vệ sinh, sinh hoạt trao đổi bài		
	13h55 - 14h00	ổn định nề nếp	13 giờ 55 phút: Trống vào lớp	
	14h00 - 14h35	Học tiết 1		Đóng cổng
	14h35 - 14h40	Chuyển tiết		
	14h40 - 15h15	Học tiết 2		
	15h15 - 15h35	Ra chơi	15 giờ 15 phút: Trống ra chơi	
	15h35 - 15h40	Vào lớp, ổn định	15 giờ 35 phút: Trống vào lớp	

Tổng số tiết/tuần	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	35	595
-------------------	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

4.2. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (phụ lục 1.4)

LỚP 1 (Học kỳ 1)

TUẦN 1- TUẦN 9

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	Toán	Toán	Tiếng việt	Toán	Tuần 1: Tổ chức lễ hội khai trường vào ngày 05/9 (3 tiết) 10 giờ đến 10 giờ 35 và chiều ngày 05/9 dạy bù ngày 02/9; 10 giờ đến 10 giờ 35 và chiều ngày 06/9 dạy bù ngày 03/9 Tuần 3: 17/9 Tổ chức Hội trăng rằm (1 tiết chiều thứ ba) dạy bù từ 10 giờ đến 10 giờ 35 ngày 17/9. Tuần 7: Làm thiệp 20/10 tặng mẹ và cô ngày 18/10 (1 tiết chiều thứ sáu) dạy bù từ 10 giờ đến 10 giờ 35 ngày 18/10.
	2	Tiếng việt	MĨ THUẬT	TNXH	Tiếng việt	Tiếng việt	
	3	Tiếng việt	Tiếng việt	Tiếng việt	THỂ DỤC	Tiếng việt	
	4	THỂ DỤC	Tiếng việt	Tiếng việt	ÂM NHẠC	Tiếng việt	
Chiều	5	Đạo đức	Tiếng việt	Ôn Tiếng việt	Ôn Tiếng việt	Luyện viết	
	6	Ôn Tiếng việt	Ôn Tiếng việt	Ôn Tiếng việt	TNXH (PHT)	Ôn TOÁN	
	7	Ôn Tiếng việt	Ôn Toán	Ôn Toán	HĐTN	SHTT+HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/ tuần					

LỚP 1 (Học kỳ 1)

TUẦN 10 - TUẦN 18

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	Mĩ thuật	Anh văn	Tiếng việt	Toán	Tuần 11: Tổ chức kỷ niệm ngày NGVN 20/11 Tuần 16: Tổ chức nói chuyện chủ đề “Tìm
	2	Tiếng Việt	Toán	Thể dục	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	

	4	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	hiểu truyền thống QĐNDVN 22/12”
Chiều	5	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	TN XH	TNXH	<i>Luyện viết</i>	HĐTN	
	6	<i>Âm nhạc</i>	<i>Ôn Toán</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Ôn Toán</i>	
	7	<i>Thể dục</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Anh văn</i>	<i>Ôn Toán</i>	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 1 (Học kỳ 2)

TUẦN 19 - TUẦN 35							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	<i>Mỹ thuật</i>	<i>Anh văn</i>	Tiếng việt	Toán	Tuần 22: tổ chức Hoa xuân vui tết Tuần 25: HĐTN làm thiệp tặng mẹ và cô nhân ngày QTPN 8/3 Tuần 27: Tổ chức chuyên đề: “Biển đảo”
	2	Tiếng Việt	Toán	<i>Thể dục</i>	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	<i>Tin học</i>	
Chiều	5	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	TN XH	TNXH	HĐTN	Tiếng Việt	
	6	<i>Âm nhạc</i>	<i>Ôn Toán</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Ôn Toán</i>	
	7	<i>Thể dục</i>	<i>Ôn Tiếng Việt</i>	<i>Anh văn</i>	<i>Ôn Toán</i>	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 2 (Học kỳ 1)

TUẦN 1 - TUẦN 18							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	THỂ DỤC	Tiếng Việt	Tuần 1: Tổ chức lễ hội khai trường vào ngày 05/9 (3 tiết) Tuần 4: Tổ chức Hội trăng rằm (3 tiết chiều thứ sáu) Tuần 7: Làm thiệp tặng mẹ và cô ngày 20/10 Tuần 11: Tổ chức kỷ niệm ngày NGVN 20/11
	2	Tiếng Việt	TIN HỌC	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	
	3	THỂ DỤC	MĨ THUẬT	Toán	Tiếng Việt	ÂM NHẠC	
	4	Toán	Toán	HĐTN (PHT)	Tiếng Việt	Toán	

Chiều	5	Ôn Toán (LH)	Tiếng Việt	TNXH (Tân)	TIẾNG ANH	Ôn TV (LH)	Tuần 16: Tổ chức nói chuyện chủ đề “Tìm hiểu truyền thống QĐNDVN 22/12”
	6	ôn TV (LH)	Ôn TV	Đạo đức (Tân)	Ôn Toán	Ôn Toán (LH)	
	7	Tiếng Việt	TNXH (HT)	TIẾNG ANH	Ôn TV	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/ tuần					

LỚP 2 (Học kỳ 2)

TUẦN 19 - TUẦN 35							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	THỂ DỤC	Tiếng Việt	Tuần 22: tổ chức Tết yêu thương Tuần 25: HĐTN làm thiệp tặng mẹ và cô nhân ngày QTPN 8/3 Tuần 27: Tổ chức chuyên đề: “Biển đảo”
	2	Tiếng Việt	TIN HỌC	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	
	3	THỂ DỤC	MĨ THUẬT	Toán	Tiếng Việt	ÂM NHẠC	
	4	Toán	Toán	HĐTN (PHT)	Tiếng Việt	Toán	
Chiều	5	Ôn Toán (LH)	Tiếng Việt	TNXH (Tân)	TIẾNG ANH	Ôn TV (LH)	
	6	ôn TV (LH)	Ôn TV	Đạo đức (Tân)	Ôn Toán	Ôn Toán (LH)	
	7	Tiếng Việt	TNXH (HT)	TIẾNG ANH	Ôn TV	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/ tuần					

LỚP 3 (Học kỳ 1)

TUẦN 1 - TUẦN 18							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TIẾNG ANH	Tiếng việt	Tiếng việt	ÂM NHẠC	Tuần 1: Tổ chức lễ hội khai trường vào ngày 05/9 (3 tiết) Tuần 4: Tổ chức Hội trăng rằm (3 tiết chiều thứ sáu) Tuần 7: Làm thiệp tặng mẹ và cô ngày 20/10 Tuần 11: Tổ chức kỷ niệm ngày 20/11
	2	Tiếng việt	TIẾNG ANH	Tiếng việt	Toán	Tiếng việt	
	3	Tiếng việt	Tiếng việt	Toán	TIẾNG ANH	Toán	
	4	Toán	Toán	TNXH	TIN HỌC	TNXH	
Chiều	5	CÔNG NGHỆ	Ôn Toán (LH)	TIẾNG ANH	Ôn Tiếng việt	Ôn TV (LH)	

	6	THỂ DỤC	Ôn TV (LH)	THỂ DỤC	Ôn Toán	Ôn Toán (LH)	Tuần 16: Tổ chức nói chuyện chủ đề “truyền thống QĐNDVN 22/12”
	7	Ôn Toán	Đạo đức	MĨ THUẬT	HĐTN	SHCN-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 3 (Học kỳ 2)

TUẦN 19 - TUẦN 35							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TIẾNG ANH	Tiếng việt	Tiếng việt	ÂM NHẠC	Tuần 22: tổ chức Hoa xuân vui tết Tuần 25: HĐTN làm thiệp tặng mẹ và cô nhân ngày QTPN 8/3 Tuần 27: Tổ chức chuyên đề: “Biển đảo”
	2	Tiếng việt	TIẾNG ANH	Tiếng việt	Toán	Tiếng việt	
	3	Tiếng việt	Tiếng việt	Toán	TIẾNG ANH	Toán	
	4	Toán	Toán	TNXH	TIN HỌC	TNXH	
Chiều	5	CÔNG NGHỆ	Ôn Toán (LH)	TIẾNG ANH	Ôn Tiếng việt	Ôn TV (LH)	
	6	THỂ DỤC	Ôn TV (LH)	THỂ DỤC	Ôn Toán	Ôn Toán (LH)	
	7	Ôn Toán	Đạo đức	MĨ THUẬT	HĐTN	SHCN-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 4 (Học kỳ 1)

TUẦN 1 - TUẦN 18							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TV (LT&C)	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	THỂ DỤC	Tuần 1: Tổ chức lễ hội khai trường vào ngày 05/9 (3 tiết) Tuần 2: Tổ chức Hội trăng rằm (3 tiết chiều thứ sáu 09/9) Tuần 7: Làm thiệp tặng mẹ và cô ngày 20/10
	2	TIN HỌC	Toán	TIẾNG ANH	ÂM NHẠC	MĨ THUẬT	
	3	TV(Đọc)	THỂ DỤC	Toán	TV (Đọc)	Toán	
	4	Toán	CÔNG NGHỆ	TV (Đọc)	Toán	TV (KC)	
Chiều	5	Đạo đức	TV (TLV)	Ôn TV (LH)	Ôn TV (LH)	TIẾNG ANH	

	6	Lịch sử - Địa lý	Khoa học	Ôn Toán (LH)	Ôn Toán (LH)	Lịch sử - Địa lý	Tuần 11: Tổ chức kỷ niệm ngày NGVN 20/11 Tuần 16: Tổ chức nói chuyện chủ đề “Tìm hiểu truyền thống QĐNDVN 22/12”
	7	Ôn Toán	HĐTN	Khoa học	TV (TLV)	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 4 (Học kỳ 2)

TUẦN 19 - TUẦN 35							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TV (LT&C)	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	THỂ DỤC	Tuần 22: tổ chức Tết yêu thương Tuần 25: HĐTN làm thiệp tặng mẹ và cô nhân ngày QTPN 8/3 Tuần 27: Tổ chức chuyên đề: “Biển đảo”
	2	TIN HỌC	Toán	TIẾNG ANH	ÂM NHẠC	MĨ THUẬT	
	3	TV(Đọc)	THỂ DỤC	Toán	TV (Đọc)	Toán	
	4	Toán	CÔNG NGHỆ	TV (Đọc)	Toán	TV (KC)	
Chiều	5	Đạo đức	TV (TLV)	Ôn TV (LH)	Ôn TV (LH)	TIẾNG ANH	
	6	Lịch sử - Địa lý	Khoa học	Ôn Toán (LH)	Ôn Toán (LH)	Lịch sử - Địa lý	
	7	Ôn Toán	HĐTN	Khoa học	TV (TLV)	SHTT-HĐTN	
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/ tuần						

LỚP 5 (Học kỳ 1)

TUẦN 1 - TUẦN 18							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TIẾNG ANH	Tiếng Việt	Toán	TIẾNG ANH	Tuần 1: Tổ chức lễ hội khai trường vào ngày 05/9 (3 tiết) Tuần 2: Tổ chức Hội trăng rằm (3 tiết chiều thứ sáu 09/9) Tuần 7: Làm thiệp tặng mẹ và cô ngày 20/10
	2	Tiếng Việt	TIẾNG ANH	Toán	CÔNG NGHỆ	TIẾNG ANH	
	3	Toán	Tiếng Việt	ÂM NHẠC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Lịch sử	Toán	TIN HỌC	Tiếng Việt	Toán	
Chiều	5	Tiếng Việt	Khoa học	Ôn TV	Khoa học	ôn TV (LH)	

			(Tân)		(Tân)		Tuần 11: Tổ chức kỷ niệm ngày NGVN 20/11 Tuần 16: Tổ chức nói chuyện chủ đề “Tìm hiểu truyền thống QĐNDVN 22/12”
	6	Đạo đức (PHT)	Ôn Toán	Địa lý	THỂ DỤC	ôn Toán (LH)	
	7	ôn Toán (LH)	THỂ DỤC	HĐTN	MĨ THUẬT	HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/ tuần					

LỚP 5 (Học kỳ 2)

TUẦN 19 - TUẦN 35							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	TIẾNG ANH	Tiếng Việt	Toán	TIẾNG ANH	Tuần 22: tổ chức Tết yêu thương Tuần 25: HĐTN làm thiệp tặng mẹ và cô nhân ngày QTPN 8/3 Tuần 27: Tổ chức chuyên đề: “Biển đảo”
	2	Tiếng Việt	TIẾNG ANH	Toán	CÔNG NGHỆ	TIẾNG ANH	
	3	Toán	Tiếng Việt	ÂM NHẠC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Lịch sử	Toán	TIN HỌC	Tiếng Việt	Toán	
Chiều	5	Tiếng Việt	Khoa học (Tân)	Ôn TV	Khoa học (Tân)	ôn TV (LH)	
	6	Đạo đức (PHT)	Ôn Toán	Địa lý	THỂ DỤC	ôn Toán (LH)	
	7	ôn Toán (LH)	THỂ DỤC	HĐTN	MĨ THUẬT	HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/ tuần					